

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **422/2022/HS-PT**  
Ngày: 21-6-2022

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2022.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trí Tuấn

*Các Thẩm phán:*

Ông Tô Chánh Trung

Ông Vũ Ngọc Huynh

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thiện – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh CM, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm lưu động công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022.

Do bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS –ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh CM bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2319/2022/QĐXX-PT ngày 25/05/2022.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Tạ Thị Dm**, sinh năm 1963 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp Công Nghiệp, xã T H Đ, huyện C Nc, tỉnh C M; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Tạ H X và bà Trương Th Kh; chồng Võ Văn H, có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; Có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Nguyễn V N**, Luật sư của Văn phòng luật sư Ánh Sáng thuộc Đoàn luật sư tỉnh CM; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Năm 1999, bị cáo Tạ Thị Dm tổ chức và làm chủ nhiều dây hụi cho người dân tại địa phương tham gia để bị cáo hưởng hoa hồng (tiền cò) tại các lần khai hụi. Khi mở hụi, bị cáo lập danh sách hụi viên giao cho hụi viên, quy định rõ về số tiền

hụi, thẻ lệ tham gia, hưởng hoa hồng, ngày giờ khui, đóng hụi, lĩnh hụi (hốt hụi). Quá trình chơi hụi diễn ra thời gian dài, việc khui hụi được bị cáo tổ chức công khai, giao hụi đầy đủ, uy tín. Nhiều dây hụi do bị cáo làm chủ đã mãn, tạo được niềm tin đối với hụi viên.

Đến tháng 7/2017, do cần tiền để chi tiêu nên bị cáo thực hiện hành vi gian dối trong dây hụi để chiếm đoạt tiền của hụi viên. Để lấy được tiền, bị cáo ghi không tên hụi viên tham gia (hụi không có người tham gia thật) vào các dây hụi và đã hốt các chân hụi này. Ngoài ra, bị cáo giả danh hụi viên trong dây hụi bỏ thăm hốt hụi. Đến tháng 7/2020, bị cáo đình hụi và tuyên bố vỡ hụi. Tại thời điểm đình hụi, còn lại 08 dây hụi chưa mãn, trong đó bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt 7/8 dây hụi, cụ thể:

*Dây thứ nhất:* Mở ngày 11/9/2018 dương lịch (ngày 02/8/2018 âm lịch), hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 28 phần hụi, trong đó: 22 hụi viên tham gia 25 phần hụi, bị cáo tham gia 02 phần hụi, bị cáo và Nguyễn Thị B tham gia 01 phần hụi (mỗi người  $\frac{1}{2}$  phần hụi). Bị cáo đưa tên hụi không (Loan, Xương, Dện) tham gia 03 phần hụi, nâng tổng số dây hụi lên 31 phần. Dây hụi này khui được 23 kỳ (*Hụi viên và bị cáo hốt thật 16 kỳ, bị cáo giả danh hụi viên hốt 04 kỳ và hốt hụi không 03 kỳ*) thì đình, còn lại 08 kỳ nhưng thực tế còn lại 12 kỳ hụi viên chưa hốt hụi.

Bị cáo hốt 03 chân hụi không được **114.257.000 đồng** (viết tắt 114.257.000 đồng), tại các kỳ:

Kỳ 3: Lấy tên Loan, bỏ thăm 600.000đ hốt được 35.700.000 đồng.

Kỳ 7: Lấy tên Xương, bỏ thăm 535.000đ hốt được 38.427.500 đồng.

Kỳ 13: Lấy tên Dện, bỏ thăm 470.000đ hốt được 40.130.000 đồng.

Bị cáo giả danh hụi viên hốt 04 chân hụi được **134.795.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 12: Lấy tên Lê Văn Điền, bỏ thăm 615.000 đồng hốt được 37.085.000 đồng.

Kỳ 14: Lấy tên Nguyễn Văn L, bỏ thăm 810.000 đồng hốt được 32.990.000 đồng.

Kỳ 16: Lấy tên Trần Phương Trg, bỏ thăm 810.000 đồng hốt được 33.800.000 đồng.

Kỳ 19: Lấy tên Trần Thị Nh, bỏ thăm 1.060.000 đồng hốt được 30.920.000 đồng.

Còn lại 09 hụi viên có 12 phần hụi đã đóng 23 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Võ Thị Di, Trần Phương Trg, Lê Thị Th, Nguyễn Thị Chúc L (Lạnh), Lê Văn Đi, Nguyễn Văn L mỗi hụi viên 01 phần hụi, số tiền thực đóng 29.206.000 đồng; Trần Thị Nh, Võ Văn S, Lê Thị Sá mỗi hụi viên 02 phần hụi, số tiền thực đóng 58.412.000 đồng.

*Dây thứ hai:* Mở ngày 22/6/2019 dương lịch (20/5/2019 âm lịch), hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 25 phần hụi, trong đó: 17 hụi viên tham gia 22 phần hụi, bị cáo tham gia 03 phần hụi (01 phần tự tham gia và 02 phần nhượng lại của hụi viên); Bị cáo đưa 3 tên không (Minh, Sang, Xuyên) vào danh sách hụi tham gia 03 phần hụi, nâng tổng số dây hụi lên 28 phần hụi. Dây hụi này khui được 13 kỳ (*Hụi*

viên và bị cáo hốt thật 08 kỳ, bị cáo giả danh hội viên hốt 04 kỳ và hốt hội không 01 kỳ) thì đình hội, còn lại 15 kỳ nhưng thực tế còn lại 21 kỳ hội viên chưa hốt.

Bị cáo hốt 01 chân hội không tên Minh tại kỳ 2 được **32.780.000 đồng**.

Bị cáo giả danh hội viên hốt 04 chân hội được **94.625.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 5: Lấy tên Lê Thị C, bỏ thăm 700.000 đồng hốt được 29.300.000 đồng.

Kỳ 7: Lấy tên Lê Thị C, bỏ thăm 735.000 đồng hốt được 28.565.000 đồng.

Kỳ 10: Lấy tên Trần Phương Trg, bỏ thăm 1.160.000đ hốt được 19.640.000đ.

Kỳ 12: Lấy tên Trần Phương Trg, bỏ thăm 1.280.000 đồng hốt được 17.120.000 đồng.

Còn 16 hội viên có 21 phần hội đã đóng 13 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Trần Thị Nàng, Hồ Thị Hằng, Lê Văn Biền, Nguyễn Văn Lăm, Nguyễn Văn Lực, Đoàn Hồng Chi, Bao Thị Lũy, Lê Thị Sách, Trần Mỹ Nòng, Cam Kim Chi, Ngô Tấn Lũy, Tạ Thị Chòi mỗi hội viên 01 chân, số tiền thực đóng 15.680.000 đồng; Trần Phương Trang, Kiều Cẩm Vân, Võ Văn Triều, mỗi hội viên 02 chân, số tiền thực đóng 31.360.000 đồng; Lê Thị Cúc, 03 phần hội, số tiền thực đóng 47.040.000 đồng.

*Dây thứ ba:* Mở ngày 08/10/2019 dương lịch (ngày 10/9/2019 âm lịch), hội 2.000.000 đồng/tháng, có 18 phần, trong đó: 16 hội viên tham gia 17 phần, bị cáo tham gia 01 phần. Bị cáo đưa 06 tên không (Trang, My, Hân, Lánh, Tuyết, Thủy) vào danh sách hội để tham gia 07 phần, nâng tổng số dây hội lên 25 phần. Dây hội này khai được 10 kỳ (*Hội viên và bị cáo hốt thật 06 kỳ, bị cáo giả danh hội viên hốt 02 kỳ và hốt hội không 02 kỳ*) thì đình, còn lại 15 kỳ nhưng thực tế còn lại 12 kỳ hội viên chưa hốt.

Bị cáo hốt 02 phần hội không được **38.660.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 9: Lấy tên Lành, bỏ thăm 1.000.000 đồng hốt được 18.000.000 đồng.

Kỳ 10: Lấy tên Thủy, bỏ thăm 810.000 đ hốt được 20.660.000 đồng.

Bị cáo giả danh hội viên hốt 02 chân hội được **43.770.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 2: Lấy tên Võ Thị Oanh, bỏ thăm 540.000 đồng hốt được 24.820.000 đồng.

Kỳ 7: Lấy tên Khấu Thị Điều, bỏ thăm 870.000 đồng hốt được 18.950.000 đồng.

Còn lại 11 hội viên có 12 chân đã đóng 10 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Hồ Văn Kính, Phan Văn Kịch, Nguyễn Thị Gở, Cam Nguyệt Yên, Khấu Thị Điều, Võ Thị Oanh, Nguyễn Tú Trinh, Lê Thu Phương, Nguyễn Văn Vẻ mỗi hội viên 01 chân, số tiền thực đóng 12.860.000 đồng; Nguyễn Như Định 01 phần hội, số tiền thực đóng 5.850.000 đồng (đóng 4 kỳ); Đặng Thị Bích Huyền, 02 phần hội, số tiền thực đóng 25.720.000 đồng.

*Dây thứ tư:* Mở ngày 14/02/2019 dương lịch (ngày 10/01/2019 âm lịch), hội 1.000.000 đồng/tháng, có 29 phần, trong đó: 22 hội viên tham gia 28 phần, bị cáo tham gia 01 phần. Bị cáo đưa 04 tên không (Sang, Dân, Son, 8 Thiệp) vào danh sách hội tham gia 04 phần, nâng tổng số dây hội lên 33 phần hội. Dây hội này khai được 18 kỳ (*Hội viên và bị cáo hốt thật 12 kỳ, bị cáo giả danh hội viên hốt 04*

kỳ và hốt hụi không 02 kỳ) thì đình, còn lại 15 kỳ nhưng thực tế còn lại 17 kỳ hụi viên chưa hốt.

Bị cáo hốt 02 phần hụi không được **41.850.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 8: Lấy tên Dân, bỏ thăm 270.000đ hốt được 20.790.000 đồng.

Kỳ 14: Lấy tên Son, bỏ thăm 270.000đ hốt được 21.060.000 đồng.

Bị cáo giả danh hụi viên hốt 04 chân hụi được **69.512.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 3: Lấy tên Nguyễn Minh Hương, bỏ thăm 290.000 đồng hốt được 19.460.000 đồng.

Kỳ 9: Lấy tên Khấu Thị Điều, bỏ thăm 346.000 đồng hốt được 19.042.000 đồng.

Kỳ 15: Lấy tên Võ Thị Oanh, bỏ thăm 535.000 đồng hốt được 15.230.000 đồng.

Kỳ 17: Lấy tên Võ Thị Oanh, bỏ thăm 510.000 đồng hốt được 15.780.000 đồng.

Còn lại 13 hụi viên có 17 chân đóng 17 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Võ Văn Sô, Nguyễn Tú Trinh, Nguyễn Minh Hương, Phan Văn Kích, Nguyễn Văn Lực, Khấu Thị Điều, Phan Thị Tập, mỗi hụi viên 01 chân, số tiền thực đóng 10.567.000 đồng; Phan Văn Vũ, Châu Văn Trương, Võ Thị Oanh, Phạm Thị Hiền (Hậu), mỗi hụi viên 02 phần hụi, số tiền thực đóng 21.134.000 đồng; Nguyễn Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Diệt 01 chân, số tiền thực đóng 10.342.000 đồng (BL: 282, 623, 124, 615)

*Dây thứ năm:* Mở ngày 25/3/2019 dương lịch (20/02/2019 âm lịch), hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 30 chân, trong đó: 22 hụi viên tham gia 29 phần hụi, bị cáo tham gia 01 phần. Bị cáo đưa 05 tên không (Hân, Hằng, Chân, Sang, Thanh) tham gia 06 phần, nâng dây hụi lên tổng số 36 phần. Dây hụi này khai được 16 kỳ (*Hụi viên và bị cáo hốt thật 13 kỳ, bị cáo giả danh hụi viên hốt 01 kỳ và hốt hụi không 02 kỳ*) thì đình, còn lại 20 kỳ nhưng thực tế còn lại 17 kỳ hụi viên chưa hốt.

Bị cáo hốt 02 chân hụi không được **31.920.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 11: Lấy tên Hằng, bỏ thăm 420.000đ hốt được 18.340.000 đồng.

Kỳ 15: Lấy tên Chân, bỏ thăm 610.000đ hốt được 13.850.000 đồng.

Bị cáo giả danh hụi viên Khấu Thị Điều bỏ thăm 390.000 đồng hốt 01 phần hụi tại kỳ 6 được **18.250.000 đồng**.

Còn lại 15 hụi viên có 17 chân đóng 16 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Khấu Thị Điều, Phan Thị Tập, Nguyễn Thị Mướt, Phan Văn Vũ, Võ Thị Diệu, Trịnh Thị Vân Nhi, Nguyễn Văn Lực, Phạm Thị Tánh, Nguyễn Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Lắm, Phạm Thị Hiền, Nguyễn Văn Luyến, mỗi hụi viên 01 chân, số tiền thực đóng 9.515.000 đồng; Nguyễn Như Định, 01 chân, số tiền thực đóng 8.685.000 đồng; Lê Thị Cúc, Nguyễn Văn Thơi, mỗi hụi viên 02 phần hụi, số tiền thực đóng 19.030.000 đồng.

*Dây thứ sáu:* Mở ngày 29/10/2019 dương lịch (20/02/2019 âm lịch), hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 26 chân, trong đó: 17 hụi viên tham gia 22 phần hụi, bị cáo tham gia 02 phần hụi, hụi viên nhượng lại 02 phần hụi. Bị cáo đưa 03 tên không (Son, Tuyết, Thúy) tham gia 04 phần hụi, nâng dây hụi lên 30 phần. Dây hụi

này khai được 09 kỳ (*Hội viên và bị cáo hốt thật 08 kỳ, bị cáo giả danh hốt 01 phần hội*) thì đình, còn lại 21 kỳ nhưng thực tế còn lại 18 kỳ hội viên chưa hốt.

Bị cáo giả danh hội viên Lê Văn Biên bỏ thăm 410.000 đồng hốt 01 phần hội tại kỳ 7 được **13.390.000 đồng**.

Dây hội này còn lại 13 hội viên có 18 phần hội đóng 09 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Lê Văn Biên, Cam Nguyệt Trung, Nguyễn Thị Phụ, Trịnh Thị Vân Nhi, Trần Thị Nàng, Nguyễn Văn Luyến, Nguyễn Thị Chúc Loan, Võ Ngọc Chiệp, Võ Văn Tấn, mỗi hội viên 01 phần hội, số tiền thực đóng 5.645.000 đồng; Phan Văn Kích, Lê Thị Thiết, Võ Thị Diệu, mỗi hội viên 02 phần hội, số tiền thực đóng 11.290.000 đồng; Nguyễn Thị Diễm, 03 phần hội, số tiền thực đóng 16.935.000 đồng.

*Dây thứ bảy:* Mở ngày 03/7/2017 dương lịch (10/6/2017 âm lịch), hội 500.000 đồng/tháng, có 36 phần hội, trong đó: 23 hội viên tham gia 32 phần hội, bị cáo tham gia 02 phần hội, hội viên nhượng lại 02 phần. Bị cáo đưa tên không (Bích, Loan, Tuyết, Thư) tham gia 05 phần hội, nâng dây hội lên 41 phần hội. Bị cáo đã hốt hết 05 chân hội không nhưng bị cáo đóng hội chết đầy đủ 02 phần hội (hốt kỳ 4, 22), còn 03 phần hội (hốt kỳ 15, 16, 17) không đóng hội chết; Do đó, chỉ tính bị cáo chịu trách nhiệm của 03 phần hội không này với số tiền **33.771.000 đồng**, cụ thể:

Kỳ 15: Lấy tên Loan, bỏ thăm 167.000đ hốt được 11.491.000 đồng.

Kỳ 16: Lấy tên Loan, bỏ thăm 175.000đ hốt được 11.275.000 đồng.

Kỳ 17: Lấy tên Dư, bỏ thăm 130.000đ hốt được 11.005.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo giả danh hội viên hốt 07 chân hội được **81.061.000 đồng**, tại các kỳ:

Kỳ 11: Lấy tên Cam Nguyệt Trung, bỏ thăm 150.000đ hốt được 11.800.000 đồng.

Kỳ 13: Lấy tên Lê Văn Chính, bỏ thăm 170.000đ hốt được 11.410.000 đồng.

Kỳ 14: Lấy tên Nguyễn Văn Lăm, bỏ thăm 140.000đ hốt được 12.220.000 đồng.

Kỳ 23: Lấy tên Phan Thị Tập, bỏ thăm 192.000đ hốt được 10.584.000 đồng.

Kỳ 29: Lấy tên Võ Văn Sô, bỏ thăm 191.000đ hốt được 11.371.000 đồng.

Kỳ 31: Lấy tên Nguyễn Thị Gở, bỏ thăm 170.000đ hốt được 11.940.000 đồng.

Kỳ 34: Lấy tên Phạm Thanh Tùng, bỏ thăm 192.000đ hốt được 11.736.000 đồng.

Hội khai được 38 kỳ thì đình (*Hội viên và bị cáo hốt thật 26 kỳ, bị cáo giả danh hội viên hốt 07 kỳ và hốt hội không 05 kỳ*), còn lại 03 kỳ nhưng thực tế còn 10 kỳ hội viên đóng 38 kỳ nhưng chưa hốt, gồm: Võ Văn Sô, Võ Tuyết Hòa, Lê Văn Chính, Cam Nguyệt Trung, Phạm Thanh Tùng, Nguyễn Thị Gở, mỗi hội viên 01 chân, số tiền thực đóng là 11.706.000 đồng; Nguyễn Văn Lăm, Phan Thị Tập 01 chân, số tiền thực đóng là 11.656.000 đồng; Nguyễn Văn Luyến, 02 phần hội, số tiền thực đóng 23.412.000 đồng.

*Dây thứ tám:* Mở ngày 12/6/2039 dương lịch (10/5/2019 âm lịch), hội 500.000 đồng/tháng, có 41 phần, bị cáo tham gia 02 phần và lấy tên không tham

gia 05 phần; Hui khai đến kỳ thứ 14 thì ngưng đây hui này các chân không bị cáo chưa hót và bị cáo không có gian dối chiếm đoạt tiền của hui viên trong đây hui.

Như vậy, Tạ Thị Dm đã đưa tên không người tham gia để hót 13 phần hui số tiền 293.238.000 đồng, giả danh hui viên trong đây hui hót 23 phần hui số tiền 455.403.000 đồng; Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của hui viên trong 7 đây hui là 748.641.000 đồng.

Cáo trạng số 38/CT – VKS – P1 ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Tạ Thị Dm về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 58/2021/HS –ST ngày 21/12/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tuyên xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Dm phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thị Diễm 08 (tám) năm tù; Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/01/2021 bị cáo Tạ Thị Dm có đơn kháng cáo với nội dung đồng ý nhận trách nhiệm dân sự, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do “Sau khi biết mình phạm tội, bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội nên đã tích cực giúp đỡ điều tra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện tại các bản cung và tại phiên tòa sơ thẩm. Mặt khác, đây là lần đầu phạm tội, đã khắc phục hậu quả cho người bị hại. Đồng thời, tại phiên tòa người bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có cuộc sống khó khăn về kinh tế, bản thân lớn tuổi, chồng bị bệnh tật, gia đình đơn chiếc, chồng đang bệnh tật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa phát biểu quan điểm: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhiều bị hại tiếp tục làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

Trong hạn luật định bị cáo Tạ Thị Dm có đơn kháng cáo nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tạ Thị Dm thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết. Cụ thể, Tạ Thị Dm tổ chức nhiều dây hội do bị cáo làm chủ để bị cáo hưởng hoa hồng (tiền cò) tại các lần khai hội. Quá trình chơi hội diễn ra thời gian dài, việc khai hội được bị cáo tổ chức công khai, giao hội đầy đủ, uy tín; nhiều dây hội do bị cáo làm chủ đã mãn, tạo được niềm tin đối với hội viên.

Từ tháng 7/2017, bị cáo đã thực hiện hành vi ghi không tên hội viên tham gia vào các dây hội và đã hốt các chân hội này; bị cáo giả danh hội viên trong dây hội bỏ thăm hốt các chân hội của hội viên; đến tháng 7/2020, bị cáo đình hội và tuyên bố vỡ nợ. Tại thời điểm đình hội, còn lại 08 dây hội chưa mãn, trong đó bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tiền trong 07 dây hội với tổng số tiền 748.641.000 đồng.

Hành vi ghi không tên người tham gia vào dây hội (không có người tham gia thật) và bị cáo hốt các phần hội này; Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi giả danh hội viên trong dây hội để hốt phần hội của hội viên. Sau khi hốt hội, chiếm đoạt được tiền thì bị cáo tuyên bố vỡ hội gây thiệt hại cho các hội viên tham gia hội đã đóng hội nhưng chưa được hốt hội là hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Số tiền bị cáo chiếm đoạt có tổng số là 748.641.000 đồng; Do đó, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Tạ Thị Dm về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

### [3] Về trách nhiệm hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật mà còn xâm hại đến đường lối, chủ trương đúng đắn của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong giao dịch dân sự bằng hình thức chơi hội, góp phần tương trợ lẫn nhau phát triển kinh tế. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; Bản thân bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để chi tiêu vào mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã làm cho nhiều người tham gia hội bị thiệt hại nghiêm trọng về tài sản là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục trực tiếp một phần thiệt hại cho một số bị hại và tiếp tục khắc phục trực tiếp ở cơ quan điều tra số tiền 380.000.000 đồng là hơn một nửa số tiền bị cáo chiếm đoạt; có khoảng một nửa số bị hại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, có người bác ruột và 03 người ông cậu là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần thiết áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mức hình phạt 8 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Các đơn xin xem xét đề ngày 10/01/2022 của một số người bị hại do bị cáo nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm cũng không có tình tiết giảm nhẹ mới nào, ngoài nội dung “ tha thiết, xin tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tạ thị Dm để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình, để lo cho bản thân vì bị cáo có sức khỏe yếu, bệnh tật thường xuyên và cũng có điều kiện sớm thi hành án cho các bị hại”.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dm, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Thị Dm, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

*Tuyên bố:* Bị cáo Tạ Thị Dm phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

*Xử phạt:* Bị cáo Tạ Thị Dm **08 (tám) năm tù**; Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Dm phải nộp 200.000 đồng.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM;
- Công an tỉnh CM;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh CM;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh CM;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; án văn; Tòa hình sự;
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Trí Tuấn**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**CÁC THẨM PHÁN**                      **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Chánh Trung**

**Vũ Ngọc Huynh**

**Phạm Trí Tuấn**